

# TỔ CHỨC ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC QUA VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH KHOÁN

HOÀNG ĐÓP

ĐẢNG và Nhà nước luôn nhắc nhở các ngành khoa học nói chung trong đó có xã hội học phải thường xuyên liên hệ lý luận và thực tiễn. Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh trong bài phát biểu tại Hội nghị lần thứ V Ban chấp hành những ương Đảng (khóa VI) đã chỉ rõ : “Từ trong hoạt động sáng tạo của quần chúng, các ban ngành, các cơ quan nghiên cứu lý luận... cần thường xuyên sơ kết, tổng kết, rút ra bài học hay để phổ biến nâng lên thành lý luận để chỉ đạo lại hoạt động thực tiễn... Cứ ngồi trong phòng mà thảo luận miên man thì không có lỗi ra”.

Nhưng, bằng cách nào để triển khai nghiên cứu xã hội có hiệu quả nhất ? Làm thế nào để cán bộ nghiên cứu vừa vững lý luận vừa hiểu thực tiễn trên cơ sở khoa học? Đó vừa là yêu cầu của cách mạng, vừa là lo lắng chung của giới xã hội học. Đồng chí Tổng Bí thư của Đảng cũng đã nhắc lại thời gian hoạt động trước đây và tổng kết phương pháp cần thiết đó trong câu nói nổi nà cho dễ nhớ như sau : “Điều nghiên phân, tổng, phổ, tuyên, văn, giáo, huấn, hành” (Báo “Nhân dân” số 12398 ngày 23 – 6 - 1988).

Trong các chương trình nghiên cứu nói chung và nghiên cứu nông thôn để phục vụ các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, Viện Xã hội học đã tiến hành nhiều cuộc điều tra thực nghiệm.

Mục đích của các cuộc điều tra thực nghiệm là cung cấp những số liệu khoa học nhằm làm sáng tỏ những tiền đề lý luận, cung cấp những sự kiện khoa học để quản lý các quá trình xã hội được nghiên cứu. Để đạt được mục đích đó, yêu cầu các số liệu thu được cần phải bảo đảm sự tin cậy và đầy đủ. Những thông tin có đầy đủ các yêu cầu trên mới có ích trong quản lý và phát triển khoa học Các cuộc nghiên cứu thực nghiệm đưa lại những thông tin như vậy mới có hiệu quả.

Cho đến nay, các chương trình trọng điểm của Nhà nước đã từng bỏ ra khá nhiều tiền, nhưng không phải tất cả đã đem lại những kết quả mong muốn. Nếu thực sự đặt vấn đề nghiên cứu trên cơ sở khoa học và có phương pháp đúng đắn thì sẽ thu được những tài liệu quý báu, chuẩn bị cho những kết luận xác đáng mà không phải chi phí quá nhiều. Điều tra thực nghiệm vì thế cần phải được chuẩn bị kỹ, lưỡng và công phu về mặt lý thuyết và cách tiến hành. Tránh tình trạng chạy theo “mốt” trong sử dụng phương pháp nghiên cứu xã hội học gây tốn tiền, tốn của dẫn đến kết quả sai lầm về chính trị và khoa học. .

Sự phối hợp giữa xã hội học và các ngành khoa học trong quá trình điều tra, thu thập, xử lý thông tin, phân tích các số liệu là cần thiết và quan trọng.

Những thông tin thu được từ các cuộc nghiên cứu nông thôn cho thấy tình hình sản xuất và đời sống, tâm trạng và nguyện vọng của quần chúng nông dân và cán bộ cơ sở. Cần phải sử dụng thích đáng những thông tin ấy vào mục đích khoa học của chương trình. Tuy nhiên, chúng tôi muốn lưu ý đến phương pháp sử dụng các số liệu điều tra xã hội học. Giá trị khoa học của các cuộc điều tra này không phải ở từng con số mà ở lôgic của các con số ở khả năng nhận biết vấn đề đằng sau các con số, ở việc chuyển từ những yếu tố định lượng sang định tính nhằm có được những tri thức đúng đắn về các quá trình kinh tế - xã hội. Khi áp dụng các phương pháp toán học vào khoa học xã hội, sự tế nhị và thận trọng trong việc sử dụng các con số là một đòi hỏi của thái độ khoa học.

Bám sát tình hình tại các cơ sở có được những “vùng đất” những “mẫu” để tiến hành những cuộc nghiên cứu điều tra chuyên khảo. Kết hợp và vận dụng tiềm năng của tổ chức Đảng, chính quyền, các cơ

quan Nhà nước, các đoàn thể quần chúng và các tầng lớp nhân dân tham gia vào công trình nghiên cứu là nhiệm vụ và đòi hỏi bức thiết của xã hội học. Kết quả quá trình hợp tác giữa chúng tôi với Sở Thương binh – xã hội Thái Bình để nghiên cứu, điều tra về “dân số học”, về “cơ cấu kinh tế - xã hội” về “chính sách xã hội” từ năm 1983 đã khẳng định sự đúng đắn của phương châm trên. Kết luận này cần được khẳng định trong quá trình khi nghĩa giữa Viện Xã hội học với một số xã thuộc huyện Hải Hậu (Hà Nam Ninh) để tiếp tục những nghiên cứu về sự phát triển của nông thôn và nông nghiệp qua việc thực hiện chính sách khoán.

\* \*  
\*

A. Trong quá trình nghiên cứu “Cơ cấu xã hội và chính sách xã hội nông thôn đồng bằng Bắc Bộ” từ năm 1983, Viện Xã hội học đã tiến hành 8 cuộc nghiên cứu điều tra chuyên khảo về hình thái xã hội và một cuộc điều tra dân số học. Chúng tôi đã lấy đơn vị làng xã làm đối tượng để khảo sát. Các xã được lựa chọn mang những đặc điểm truyền thống của đồng bằng Bắc Bộ “đặc điểm chung của những vùng văn hiến cổ và vùng đất mới) và những đặc điểm mới do chế độ mới mang lại (thủy lợi, hợp tác, nhập các đơn vị hành chính... )

Chúng tôi đã đi từ vùng nông thôn ở đỉnh tam giác châu Bắc Bộ (xã Tam Sơn, huyện Tiên Sơn, Hà Bắc, tháng 4/1983) đến các huyện Đông Hưng (xã Đông Dương năm 1983 và Đông Vinh năm 1986), Kiến Xương (xã Quyết Tiến năm 1984), và một xã ở vùng đáy tam giác châu: huyện Tiền Hải (xã Đông Cơ, năm 1983). Chúng tôi đã khảo sát xã Bình Minh (Hà Sơn Bình tháng 7/1984), xã Đa Tốn (ngoại thành Hà Nội tháng 4/1985) và một vài xã tại Hải Hậu (Hà Nam Ninh năm 1985).

Chúng tôi đã khảo sát bằng ăng - két gần 2.000 hộ nông dân, 150 cán bộ chủ chốt từ đội trưởng sản xuất, kiểm kê nhân khẩu và lao động 1.500 gia đình, điều tra dân số học 300 gia đình, phỏng vấn gần 300 thanh niên và trưng cầu ý kiến gần 300 đối tượng chính sách xã hội...

Chúng tôi đã tổ chức được một hội nghị khoa học về nông thôn lần thứ nhất vào quý 1/1984, những kết quả nghiên cứu được công bố trong những số chuyên đề của Tạp chí Xã hội học và các báo... .

B. Dưới ánh sáng của xã hội học Mác Lê nin và trên cơ sở rút kinh nghiệm về công việc đã làm trên của Ban Xã hội học Nông thôn thuộc Viện Xã hội học từ mấy năm nay, chúng tôi đã chuẩn bị công phu cho một cuộc điều tra nhằm nắm được tình hình cụ thể và mới nhất đang diễn ra ở nông thôn hiện nay.

Sau đây chúng tôi xin tóm tắt những kinh nghiệm đã thu được :

### **1. Vấn đề lựa chọn những thành viên của đoàn điều tra.**

Đoàn điều tra sẽ không thể đạt được kết quả mong muốn nếu những thành viên không đáp ứng được những tiêu chuẩn tối thiểu như sau :

a) Đoàn phải bao gồm những cán bộ am hiểu nông thôn hoặc chí ít phải là những người quan tâm theo dõi những vấn đề nông thôn..

b) Đoàn phải bao gồm những người được trang bị những kiến thức lý luận tối thiểu về nông thôn và tương đối nắm các chính sách của Đảng và những diễn biến của nông thôn từ Cách mạng Tháng Tám đến nay.

c) Đoàn phải bao gồm những người có nhiệt tình và đầy đủ hứng thú để đi tìm hiểu những vấn đề của nông thôn.

Cuộc điều tra sẽ không có kết quả nếu trong đoàn có nhiều người tham gia điều tra với một tinh thần bị động, coi việc điều tra chỉ là một đợt đi thực tế có tính chất trả nợ cơ quan.

Vì lẽ trên, đoàn đi nghiên cứu chỉ nên gồm trên dưới 5 cán bộ, những đều là những người có nhiều năm sống trong nông thôn, am hiểu nông thôn và đang suy nghĩ về những vấn đề đang đặt ra ở nông thôn.

## 2. Chuẩn bị cho cuộc điều tra tả khâu quyết định kết quả của cả quá trình xúc tiếp với thực tế.

a) Những điều được rút ra từ phương pháp tổ chức các cuộc nghiên cứu xã hội học nông thôn đã tiến hành cho thấy : dù sao thì cũng không từ điều tra toàn bộ dân cư một vùng hàng chục triệu người. Vì thế những cuộc điều tra trên mẫu là tất yếu và nếu có phương pháp chọn mẫu khoa học, các kết quả nghiên cứu trên mẫu nếu được hiểu đúng và sử dụng thích đáng chắc chắn có giá trị phát hiện những vấn đề vốn có những lôgic và quy luật chung.

Điều tra, nghiên cứu việc triển khai thực hiện Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị về đổi mới quản lý nông nghiệp đang là vấn đề quan tâm và là nhiệm vụ của nhiều ngành khoa học trong đó có xã hội học. Để triển khai chương trình “Nghiên cứu cơ cấu xã hội và chính sách xã hội nông thôn đồng bằng Bắc Bộ tháng 3/1988, chủ nhiệm đề tài quyết định chọn hai xã thuộc hạ huyện Hải Hậu làm “mẫu” để tiến hành nghiên cứu điều tra chuyên khảo về “Thực trạng cơ cấu xã hội và một số vấn đề xã hội đặt ra hiện nay khi thực hiện Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị tại một điểm nông thôn cụ thể”.

Khi triển khai chọn mẫu điều tra thực nghiệm:

Một số ý kiến tỏ ra lo ngại về những hạn chế dễ mắc phải khi triển khai quá nhanh việc thực hiện một Nghị quyết quan trọng của Đảng mà chưa có được những văn bản pháp quy của Nhà nước hướng dẫn, dù là tạm thời và trước khi có Nghị quyết 10 thì Tỉnh ủy Hà Nam Ninh đã có thông báo 62 và chỉ vài ngày sau khi Nghị quyết là được công bố thì Huyện ủy và UBND huyện đã có “quy định hướng dẫn việc triển khai nghị quyết trên phạm vi toàn huyện”.

Một số ý kiến cho rằng việc chọn Hải Hậu làm mẫu điều tra nghiên cứu, rút kinh nghiệm để phổ biến cho các nơi khác thì nhiều nơi không làm được, vì : Hải Hậu là một huyện giàu có, diện tích đất phần trăm do làm kinh tế gia đình có tỷ lệ cao hơn nhiều nơi khác và lãnh đạo các cấp ở Hải Hậu đã có kinh nghiệm trong việc sử dụng những đầu tư của Trung ương, để xây dựng thành huyện phát triển toàn diện, giàu mạnh. Do đó những đặc điểm về dân cư và điều kiện địa lý, môi trường sống (là một vùng đất mới, tập trung dân ở nhiều nơi đất, có 42 km đường sông và 32 km đường biển bao bọc quanh) nên người nông dân Hải Hậu ít có biểu hiện của tư tưởng bảo thủ, thích ứng nhanh với những tiến bộ mới, đoàn kết yêu thương nhau chống lại thiên nhiên khắc nghiệt và giúp đỡ nhau để khai thác các nguồn tài nguyên.

Để đảm bảo tính khoa học của công trình nghiên cứu, để tránh những lãng phí về tài chính và lao động, tháng 4/1988, chủ nhiệm đề tài đã cùng một số cán bộ nghiên cứu am hiểu nông thôn Hải Hậu về huyện là một vài xã để nghe báo cáo, nắm tình hình.

Dù thời gian hết sức ngắn, công việc nhiều, nhưng những chuyến đi tìm hiểu nắm tình hình thực tế tại những địa phương chọn làm “mẫu” nghiên cứu là hết sức cần thiết, giúp cho chủ nhiệm đề tài có được những quyết định đúng đắn và khoa học trong quản lý và chỉ đạo quá trình nghiên cứu.

Những ý kiến của đồng chí Tổng Bí thư khi đến nghiên cứu tại Hải Hậu ngày 26/5/1988 đã nghe tình hình, nắm những điển hình, có quan hệ đến những sáng tạo và đổi mới của địa phương xung quanh những chủ trương quan trọng mà Trung ương đã có Nghị quyết càng đặt ra những nhiệm vụ to lớn của Đoàn : “... qua báo cáo của đồng chí Bí thư huyện ủy có nhiều điều giúp ích cho chúng tôi trong việc sơ kết và chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 10... Tôi đã nghe được những ý kiến tốt, những sáng tạo về cách khoán của các đồng chí, về tình hình sản xuất ở nông thôn đặc biệt là vấn đề khoán”... , “và báo cáo lại với Bộ Chính trị, Ban Bí thư, sẽ sơ kết lại thành những tài liệu phổ biến về những sáng tạo của các đồng chí” (trích ý kiến phát biểu của đồng chí Nguyễn Văn Linh sáng ngày 16/5/1988 tại Hải Hậu do Văn phòng Huyện ủy ghi).

b) Suru tầm đầy đủ những văn kiện của Đảng và Nhà nước, những tài liệu về lý luận, lịch sử và thực tế về nông thôn Việt Nam, đặc biệt là về đồng bằng Bắc Bộ và về Hải Hậu, là nơi được chọn làm “mẫu” điều tra.

Vì khối lượng tài liệu nhiều, phân công các thành viên trong đoàn đọc từng loại tài liệu để báo cáo lại.

Chúng tôi chú ý khai thác và thảo luận kỹ bài phát biểu của Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Võ

Nguyễn Giáp khi về thăm và nghiên cứu tại huyện Hải Hậu tháng 1/1988.

Chúng tôi cùng nghiên cứu Nghị quyết 10, đọc kỹ những ý kiến “hướng dẫn việc triển khai thực hiện Nghị quyết” của đồng chí Lê Phước Thọ, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Nông nghiệp Trung ương (33 trang).

Chúng tôi đã thảo luận về thông báo 62 của Thường vụ Tỉnh ủy Hà Nam Ninh và văn bản “Hướng dẫn việc triển khai thực hiện Nghị quyết 10” của UBND huyện Hải Hậu để tìm hiểu những điều kiện đặc thù và phương pháp vận dụng sáng tạo của địa phương khi vận dụng Nghị quyết của Trung ương

c) Đoàn đã dành nhiều buổi làm việc, hội thảo và nghe báo cáo với các cơ quan có trách nhiệm. Bước đầu sử dụng phương pháp chuyên gia và kết hợp với các cơ quan nghiên cứu, quản lý và lãnh đạo của Đảng và Nhà nước để tìm hiểu những ý tưởng chiến lược khai thác những thành tựu đã đạt được để tránh những nghiên cứu chông chéo tận dụng có hiệu quả nhất những thông tin đã thu thập được.

Ngoài ra, từng nhóm cán bộ trong đoàn gặp gỡ trao đổi với các chuyên viên cao cấp nghiên cứu về nông nghiệp, nghe các đồng chí lãnh đạo thanh tra Bộ Nông nghiệp, mà số đông chí công an kinh tế trình bày phân tích về nguyên nhân các vụ tiêu cực trong nông thôn và nông nghiệp.

Đợt xúc tiếp này giúp cho đoàn nắm được những vấn đề mà các cơ quan có trách nhiệm cũng như các cấp địa phương đang quan tâm. Chỉ trên cơ sở đó đoàn mới có những suy nghĩ đúng đắn khi đặt bị kế hoạch điều tra.

d) Bản kế hoạch nghiên cứu được chuẩn bị một cách công phu và cụ thể:

Bản đề cương được viết đi viết lại nhiều lần, được bổ sung và hoàn chỉnh trong nét bộ đoàn (khoảng 5 lần).

Đoàn đã bảo vệ đề cương nghiên cứu trong một hội thảo gồm những chuyên gia am hiểu vấn đề.

Việc chuẩn bị hai loại bảng hỏi được đoàn thảo luận rất kỹ, phân công cụ thể từng đồng chí chuẩn bị, có tham khảo ý kiến và bổ sung của Ban Nông nghiệp Trung ương...

Để mọi câu hỏi đều có giá trị nhất định, có khả năng thu được những thông tin cần thiết, để tận dụng những ý kiến đóng góp xây dựng, hai loại bảng hỏi đã được hoàn thành đêm trước ngày đoàn lên đường vì chuẩn bị bảng hỏi đòi hỏi một năng lực và thái độ làm việc hết sức nghiêm túc trong một cuộc điều tra thực nghiệm để tránh lãng phí công sức và tiền của.

Bảng câu hỏi là một công trình, nhiều người tưởng rằng cứ xếp các câu hỏi trong một bảng hỏi để đi hỏi là điều tra xã hội học. Khi xây dựng bảng hỏi, đòi hỏi nhà xã hội học phải cân nhắc, vận dụng từng loại câu hỏi cho phù hợp với đối tượng và mục đích nghiên cứu, phải lựa chọn từng câu, sắp xếp từng vị trí để bảng hỏi vừa giản dị vừa thu được thông tin cao nhất.

### **3 Quan hệ với địa phương.**

a) Cho đến nay, các địa phương trong quan hệ với cán bộ ở Trung ương về thường chỉ là những cuộc đón tiếp hình thức. Không thể nào nắm được tình hình nếu chỉ nghe cái bộ địa phương báo cáo một hai buổi, ghi một vài số liệu rồi mang về. Để địa phương tin cậy và công tác - đoàn phải có đủ trình độ để đề cập tới những vấn đề mà địa phương đang quan tâm, bàn bạc với địa phương về những vấn đề đang được đặt ra từ cả góc độ lý luận và thực tiễn. Địa phương chỉ tin cậy vào đoàn khi đoàn không gây những phiền phức cho địa phương mà ngược lại có từ cùng địa phương làm sáng rõ nhiều vấn đề.

Mỗi thành viên trong đoàn cần chủ động chuẩn bị chu đáo một vài chuyên đề khoa học để báo cáo phục vụ địa phương. Buổi báo cáo của đồng chí trưởng đoàn với Đảng bộ xã Hải Sơn về kết quả Hội nghị toàn Liên bang lần thứ 19 Đảng Cộng sản Liên Xô và những giải đáp sau buổi báo cáo được tập thể lãnh đạo Đảng và chính quyền địa phương đánh giá cao. .

Đoàn không thể chỉ ngừng lại trong việc xúc tiếp với đội ngũ cán bộ lãnh đạo. Vấn đề quan trọng là phải xúc tiếp được với nhiều tầng lớp nhân dân. Bảng câu hỏi sẽ đem lại những số liệu cần thiết nhưng phải được bổ xung bằng sự *quan sát* trực tiếp về sinh hoạt và về tâm tư nguyện vọng của mọi người.

Ý kiến của đồng chí Tổng Bí thư khi về làm việc với Hải hậu ngày 26-5-1988, nhắc nhở các nhà khoa học phải bám sát tình hình tại các cơ sở. Trong mối quan hệ với các địa phương, bên cạnh những ý kiến quý báu của các đồng chí lãnh đạo các cấp còn phải nghe, phải huy động được ý kiến của đông đảo quần chúng nhân dân tham gia vào các công trình nghiên cứu. “Riêng tôi là muốn đi nghe lại chỗ, xuống cơ sở không những nghe có đồng chí lãnh đạo mà còn phải nghe quần chúng, đó là rất tốt đối với sự suy nghĩ của mình để tiếp tục chỉ đạo”.

Rút kinh nghiệm các cuộc điều tra khác để tránh sự bị động cho các đồng chí lãnh đạo địa phương và dành thời gian chủ động triển khai các công việc, Đoàn dự thảo luận từ Hà Nội và xin ý kiến ngay đồng chí cán bộ địa phương khi đón đoàn “Lịch làm việc”.

Lần này, đoàn chỉ có 5 người mà mẫu điều tra được chọn trên 2 xã lại không thể thiếu được việc thu thập số liệu và nghe báo cáo ở huyện, vì vậy lịch làm việc phải được bố trí một cách hết sức hợp lý cho từng việc, từng người, từng địa điểm và thời gian. Không thể sử dụng phương pháp cuốn chiếu làm hết xã này rồi sang xã khác như các cuộc ssiêu tra ở Thái Bình với vài chục người tham gia.

Sau khi hoàn thành các công việc ở xã, chúng tôi dành một ngày ở huyện để bổ sung và hoàn tất tư liệu.

Nếu công việc còn cần thiết thì cử một hoặc hai đồng chí ở lại làm liếp.

Chúng tôi thấy nếu bố trí một cách khoa học lịch làm việc và tổ chức tốt lực lượng cộng tác viên thì một đoàn nghiên cứu điều tra xã hội học chỉ cần rất ít cán bộ tiết kiệm được tiền của phải chia cho nhiều người để đầu tư thích đáng cho một số đồng chí hăng say làm việc.

Thành công của đoàn là đã được *sử hợp tác tận tình của cán bộ địa phương và sự tin cậy của các tầng lớp qua tiếp xúc*. Sở dĩ được như trên là trước khi có cuộc điều tra, nhiều anh em trong đoàn đã có quan hệ với địa phương và chuẩn bị kỹ với địa phương về việc hợp tác với đoàn trong đợt này.

#### **4. Thực hiện Bảng câu hỏi.**

Trước đây, các đoàn đi điều tra nghiên cứu nông thôn thường gồm vài chục anh em. Các cán bộ xã hội học trực tiếp thực hiện bảng câu hỏi thì có những thuận lợi hơn là am hiểu công việc. Nhưng lần này đoàn chỉ có 5 người nên vấn đề đặt ra là phải sử dụng lực lượng địa phương để đi điều tra và ghi bảng câu hỏi...

Trong điều kiện khó khăn về tài chính như hiện nay việc huy động lực lượng cộng tác viên ở các địa phương cùng tham gia nghiên cứu khoa học bằng việc thực hiện bảng hỏi là một điều kiện quan trọng cho việc triển khai những cuộc điều tra thực nghiệm xã hội học. .

Tùy từng địa phương và tùy từng loại bảng hỏi của từng chốt điều tra mà bàn bạc với địa phương sử dụng lực lượng công tác viên nào và áp dụng hình thức tổ chức thu nhận thông tin như thế nào cho hợp lý.

Kinh nghiệm thực tế cho thấy :

Ngoài việc chuẩn bị chu đáo và khoa học nội dung các câu hỏi, hình thức in ấn bảng hỏi phải sạch sẽ, rõ ràng.

Đối với những loại bảng hỏi để đối tượng trực tiếp trả lời nên ngắn gọn, phải có hướng dẫn tỉ mỉ, cụ thể và nói rõ mục đích yêu cầu ngay trên trang đầu.

Đối với những loại bảng hỏi cần sử dụng cộng tác viên thì không nên dùng nhiều câu hỏi mở. Phải tổ chức tập huấn thật kỹ đối với cộng tác viên đi điều tra.

Trong các cuộc nghiên cứu xã hội học nông thôn hiện nay, nên sử dụng lực lượng cộng tác viên là các Bí thư chi đoàn và các cô giáo mẫu giáo. Hai lực lượng này vừa có ý thức trách nhiệm, có trình độ văn hóa lại tìm hiểu tường tận về từng hộ gia đình là đối tượng nghiên cứu.

Khi sử dụng lực lượng cộng tác viên ở địa phương nào, cần bàn bạc kỹ với các đồng chí lãnh đạo địa phương đó về chế độ thù lao và hình thức động viên.

\*

\* \*

Với sự chuẩn bị chu đáo, cuộc điều tra trực tiếp tại địa phương có thể rút lại trong thời gian ngắn.

100 bảng ãng – kết điều tra cán bộ và gần 400 bảng trung cầu ý kiến hộ gia đình xã viên được tính toán và xử lý nhanh chóng đã đem lại một bức tranh tương đối cụ thể về nông thôn và sản xuất nông nghiệp trong quá trình thực hiện khoán. Một loạt vấn đề đã được rút ra để thảo luận. Một số nhận thức đã được thống nhất về tình hình và triển vọng. Điều quan trọng là kết quả điều tra đã đem lại cơ sở ban đầu cho việc tiếp tục đi sâu vào nông thôn Việt Nam và tiếp tục nghiên cứu việc thực hiện chính sách quan trọng này của Đảng.